

1. Mở đầu

- Lý do chọn đề tài.

Ngôn ngữ đóng vai trò rất lớn trong cuộc sống của con người mà như lời của Bác Hồ đã từng nói "Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải biết giữ gìn nó". Đặc biệt trong công tác giáo dục Mầm Non cho đất nước, chúng ta lại càng thấy rõ vai trò của ngôn ngữ đối với việc giáo dục trẻ thơ. Ngôn ngữ đã góp phần đào tạo các cháu trở thành những con người phát triển toàn diện.

Thế giới của trẻ thơ là thế giới của từng ngàn câu hỏi: "Tại sao? như thế nào?... " mà trẻ cần khám phá. "Một giọt sương long lanh trong buổi sớm mai" cùng khiến cho lòng bé xao động. Để giúp trẻ nói lên cảm xúc, hiểu được sự vật hiện tượng xung quanh, người lớn đặc biệt là giáo viên Mầm Non cần quan tâm hướng dẫn cho trẻ sử dụng ngôn ngữ một cách tích cực.

Đối với trẻ 24-36 tháng tuổi việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ càng trở nên đặc biệt quan trọng, vì lúc này cơ quan phát âm và tai nghe ngôn ngữ đã phát triển và hoàn thiện. Trẻ đã có khả năng phát triển hầu hết các âm đơn và thanh điệu, số tượng từ tăng nhanh hệ thống âm vị dần dần xuất hiện trong các từ của trẻ. Tuy nhiên trong nhiều trường hợp trẻ phát âm sai hoặc chưa chính xác.

Ngôn ngữ không những đóng góp vai trò rất lớn trong việc giáo dục trí tuệ cho trẻ mà ngôn ngữ còn có vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, đạo dục thẩm mỹ, giáo dục thể lực ... Đặc biệt còn là phương tiện giáo dục trẻ toàn diện vì: khi trẻ đã hiểu được lời nói của người lớn thì trẻ sẽ nhận thức và hiểu được những từ: nên không, cần phải, không được...

- Mục đích nghiên cứu

Sự phát triển chậm trễ về mặt ngôn ngữ cho ảnh rất lớn đến sự phát triển của trẻ cho nên chúng ta cần phải đề ra những giải pháp, biện pháp cụ thể nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ đúng lúc, phù hợp với lứa tuổi. Việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ không phải việc làm trong một sớm một chiều mà tôi xác định đây là

nhiệm vụ khó khăn và lâu dài đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì, tìm tòi sáng tạo mới đem lại kết quả cao.

- Đối tượng nghiên cứu

Phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24 - 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói.

- Phương pháp nghiên cứu.

Phương pháp trò chơi

Phương pháp sử dụng lời nói

Phương pháp trực quan

Phương pháp tổ chức của giáo viên qua các hoạt động

2. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm

2.1. Cơ sở lý luận của sáng kiến kinh nghiệm.

Thông qua môn học nhận biết tập nói ở lứa tuổi 24-36 tháng giúp trẻ nhận thức tốt hơn về thế giới xung quanh, từ đó hình thành hệ thống hóa kiến thức một cách chính xác, khoa học. Nhận thức về môn học nhận biết tập nói có liên quan mật thiết về quá trình phát triển toàn diện của trẻ, thông qua môn nhận biết tập nói sớm hình thành ở trẻ 24-36 có khả năng tìm tòi, quan sát, khám phá, phát âm chính xác.

Trên cơ sở đó bổ sung thêm vốn ngôn ngữ và góp phần tích cực vào việc phát triển trí tuệ và thể chất cho trẻ ở lứa tuổi 24-36 tháng.

Phát triển ngôn ngữ cho trẻ là phát triển khả năng nghe, hiểu ngôn ngữ, khả năng trình bày có logic có trình tự, chính xác và có hình ảnh một nội dung nhất định.

Để trẻ giao tiếp mạnh dạn, tự tin trước mọi người, ngôn ngữ mạch lạc giúp trẻ nghe dễ hiểu. Trong những năm qua môn nhận biết tập nói đã có nhiều hình thức đổi mới và thu được kết quả đáng khích lệ cho trẻ 24-36 tháng.

2.2 Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

. *Thuận lợi.

Trong những năm qua được sự quan tâm của UBND xã, trường Mầm Non Cát Tân, đặc biệt là phòng giáo dục Huyện đã không ngừng bổ sung mua sắm

2

trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Trường lớp đã được sửa sang, phòng học rộng rãi thuận lợi cho các cháu học tập vui chơi.

Được sự quan tâm động viên giúp đỡ nhiệt tình của các đồng chí cán bộ giáo viên trong nhà trường và đặc biệt là sự quan tâm dìu dắt của các đồng chí trong ban giám hiệu nhà trường.

Hàng năm tôi được nhà trường tổ chức cho học chuyên đề và dự thao giảng để rút kinh nghiệm nuôi dạy các cháu, trong lớp tôi luôn nhiệt tình, kiên trì và có tình thương đối với các cháu, khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm của các ban đồng nghiệp, nhất là công tác chỉ đạo chuyên môn của nhà trường.

Không ngừng tự rèn luyện và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. *

Khó khăn.

Trường mầm non Cát Tân đóng địa bàn nông thôn chủ yếu là làm nông nghiệp không có nghề phụ, mặt khác còn một bộ phận dân cư sống ở vùng sâu vùng xa nên đời sống nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy nhiều gia đình chưa đủ điều kiện để cho con em đến trường.

Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến trẻ nên dẫn đến tình trạng trẻ không đến lớp hoặc đến lớp không đều, điều này có ảnh hưởng rất lớn đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở trường.

Ngôn ngữ của trẻ hay bắt chước, học lỏm nhất là trẻ sống trong môi trường mà những người xung quanh còn có những lời nói không đẹp, sự phát triển ngôn ngữ của trẻ cũng vì vậy mà rơi vào tình trạng kém cỏi, không lành mạnh, tình trạng này nếu kéo dài dần dần khi lớn lên trẻ sẽ không có hành vi ngôn ngữ thói quen đạo đức tốt

Do trẻ con còn nhỏ nên khi ở nhà trẻ được ông bà, bố mẹ chiều chuộng nên khi

đến nhà trẻ cháu khóc nhè mà tỏ ra không muốn nói chuyện với ai, một số trẻ còn có thói quen xấu như đến lớp hay đánh bạn, thích chơi một mình làm ảnh hưởng đến nề nếp của lớp.

3

Việc dạy học theo phương pháp truyền thống chưa thực sự phát huy hết tính tích cực của trẻ. Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu, đồ dùng dạy học và học tập của trẻ chưa đầy đủ (còn sơ sài chưa đẹp và chưa hấp dẫn)

Bên cạnh đó điều kiện để thực dạy tiết dạy trẻ trên lớp còn gặp khó khăn do trẻ đến lớp không đều, thói quen, ngôn ngữ của trẻ khi tới lớp là ngôn ngữ địa phương, vốn từ của trẻ nghèo nàn.

Giáo viên chưa tìm hiểu được tâm lý của trẻ, bài dạy còn rập khuôn, máy móc, kiến thức truyền thụ cho trẻ chưa phù hợp.

Chính vì bài dạy còn rập khuôn máy móc nên giờ dạy chưa sinh động, chưa gây được hứng thú cho trẻ, giáo viên chưa phát huy hết khả năng ngôn ngữ cho trẻ.

Các hoạt động chưa thực hiện hấp dẫn, lôi cuốn trẻ, trẻ từ nhút nhát, chưa mạnh dạn, trong lớp còn rụt rè.

***Kết quả, hiệu quả của thực trạng trên.**

Từ thực trạng trên tôi đã khảo sát thực tế khả năng nhận biết một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ của trẻ ở lớp tôi như sau:

TT	Nội dung	Kết quả		
		Kết quả khi chưa áp dụng đề tài		
		Số trẻ	Đạt	Chưa đạt
1	Chú ý quan sát lắng nghe	15	5 cháu = 33%	10 cháu = 67%
2	Trả lời câu hỏi đúng	15	4 cháu = 26%	11 cháu = 74%
3	Trẻ hứng thú khám phá tìm tòi	15	5 cháu = 33%	10 cháu = 67%

4	Trẻ phân biệt đúng sự vật hiện tượng	15	4 cháu = 26%	11 cháu = 74%
5	Phát âm chính xác tên gọi đặc điểm của sự vật hiện tượng và trẻ làm quen tiếng việt	15	5 cháu = 33%	10 cháu= 67%